

Bản án số: 06/2024/HNGĐ - ST

Ngày 29/3/2024

“V/v Ly hôn, tranh chấp nuôi con”

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TỨ KỲ, TỈNH HẢI DƯƠNG

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa:* Ông Đàm Nhân Trác.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Nguyễn Thị Hoan và ông Nguyễn Thanh Hải

*-Thư ký phiên tòa:* Bà Đỗ Thị Anh – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Tứ Kỳ.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tứ Kỳ - tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Khánh - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 33/2024/TLST - HNGĐ ngày 19 tháng 02 năm 2024 về “Ly hôn, tranh chấp nuôi con”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2024/QĐXXST - HNGĐ ngày 12 tháng 3 năm 2024; giữa các đương sự:

*Nguyên đơn:* Chị Vũ Thị A, sinh năm 1992; Nơi ĐKHKTT: Thôn Mỹ Á, xã Văn T, huyện Tứ K, tỉnh Hải Dương; Nơi cư trú: Thôn Quảng X, xã Chí M, huyện Tứ K, tỉnh Hải Dương

*Bị đơn:* Anh Bùi Trọng V, sinh năm 1980; Nơi ĐKHKTT: Thôn Mỹ Á, xã Văn T, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương, tỉnh Hải Dương. Hiện đang chấp hành án tại Trại giam Quảng Ninh; Địa chỉ: xã Hồng Thái Đông, huyện Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh.

(Chị An, anh Vĩ đều đề nghị xét xử vắng mặt)

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo đơn khởi kiện và bản tự khai cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ, nguyên đơn chị Vũ Thị A trình bày: Chị và anh Bùi Trọng V kết hôn hoàn toàn tự nguyện, được UBND xã Văn Tổ cấp giấy chứng nhận đăng ký kết hôn vào ngày 26/10/2011, sau ngày cưới cuộc sống vợ chồng vui vẻ hạnh phúc đến năm 2012 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, thường xuyên xảy ra cãi nhau, không tôn trọng nhau, vợ chồng không quan tâm đến nhau.

Năm 2013 chị đã về nhà bố mẹ đẻ sinh sống, anh Vĩ đi đâu làm gì chị không biết, anh không quan tâm tới chị và con, anh chị sống ly thân. Tháng 6/2022 anh Vĩ vi phạm pháp luật, hiện anh đang chấp hành án tại Trại giam Quảng Ninh, chị cũng không lên thăm gặp. Nay chị xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị làm đơn khởi kiện xin ly hôn anh Vĩ.

Về con chung: Chị và anh Vĩ có một con chung là Bùi Quang V, sinh ngày 07/02/2012. Hiện nay con chung đang ở với chị. Vợ chồng ly hôn chị đề nghị được nuôi con và không yêu cầu anh Vĩ phải cấp dưỡng cho con.

Về tài sản chung: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*Tại biên bản lấy lời khai bị đơn Bùi Trọng V trình bày:* Anh và chị Vũ Thị A kết hôn với nhau là tự nguyện, được UBND xã Văn Tố cấp giấy chứng nhận đăng ký kết hôn. Sau khi kết hôn cuộc sống vợ chồng vui vẻ hạnh phúc được 02 năm, do kinh tế gia đình khó khăn anh đi làm xa, chị An đã đưa con về nhà bố mẹ đẻ sinh sống và tự ý đi nước ngoài không nói gì với anh. Khi biết chuyện anh có nói nhưng chị An coi thường lời nói của anh, kể từ đó anh chị không liên lạc gì với nhau nữa, anh chị đã sống ly thân 10 năm nay. Năm 2022 anh vi phạm pháp luật bị Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long xử phạt 30 tháng tù, hiện nay anh đang chấp hành án tại Trại giam Quảng Ninh, từ khi anh đi chấp hành án đến nay chị An cũng chưa lần nào đến thăm gặp, hỏi thăm sức khỏe anh mà khi chị An làm đơn xin ly hôn mới đến để thông báo cho anh biết. Nay chị An có đơn xin ly hôn anh không nhất trí, anh xác định vợ chồng có hàn gắn được hay không là do chị, chị cho anh cơ hội, anh kết hôn với chị là lần 2 nên anh mong muốn vợ chồng đoàn tụ để nuôi con.

Về con chung: Anh và chị An có một con chung là Bùi Quang V, sinh ngày 07/02/2012. Hiện nay cháu đang ở với chị An. Nếu chị An kiên quyết xin ly hôn, cháu Vinh ở với ai là quyền của cháu, anh không có ý kiến gì.

*Tại biên bản lấy lời khai bà Nguyễn Thị Huân trình bày:* Bà là mẹ đẻ của anh Vĩ, sau khi anh Vĩ, chị An kết hôn với nhau, anh chị sống cùng nhà với bà nhưng ăn riêng. Cuộc sống vợ chồng vui vẻ hạnh phúc được 02 năm thì chị An đã cho con về ngoại sinh sống còn anh Vĩ đi làm nay đây mai đó, vợ chồng có liên lạc với nhau hay không bà không biết, anh chị đã không sống cùng nhau 10 năm nay. Năm 2022 anh Vĩ vi phạm pháp luật và hiện đang chấp hành án tại Trại giam Quảng Ninh, chị An không quan tâm gì đến chồng và gia đình nhà chồng. Nay chị An có đơn xin ly hôn anh Vĩ, việc ly hôn là của anh chị bà không can thiệp, đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

*Kết quả xác minh tại Ủy ban nhân dân xã Văn Tố, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương xác định:* Anh Vĩ và chị An kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, được

UBND xã Văn Tố cấp giấy chứng nhận đăng ký kết hôn vào ngày 26/10/2011. Sau khi kết hôn anh chị sinh sống tại địa phương được thời gian ngắn, chị đã cho con về quê mẹ đẻ sinh sống, anh Vĩ đi làm ăn ở đâu, địa phương không nắm được, anh chị không sinh hoạt hội đoàn thể nào ở địa phương nên mâu thuẫn vợ chồng anh chị địa phương không can thiệp, hòa giải. Năm 2022 anh Vĩ vi phạm pháp luật, hiện đang chấp hành án tại trại giam Quảng Ninh. Theo quan điểm của địa phương nếu chị An kiên quyết xin ly hôn anh Vĩ, đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa: Chị An, anh Vĩ đề nghị xét xử vắng mặt và giữ nguyên quan điểm như đã trình bày.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương phát biểu quan điểm: Thẩm phán, Hội đồng xét xử (HĐXX), Thư ký phiên tòa và nguyên đơn, bị đơn đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Đề nghị HĐXX áp dụng các điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 28, Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Nghị Quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận đơn khởi kiện của chị Vũ Thị A, đề nghị xử cho chị Vũ Thị A ly hôn anh Bùi Trọng V; Về con chung: Giao cho chị Vũ Thị A trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con là Bùi Quang V, sinh ngày 07/02/2012 đến khi con đủ 18 tuổi. Chấp nhận sự tự nguyện của chị An không yêu cầu anh Vĩ phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng cho con. Về án phí: Chị An phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu và chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử thấy:

[1] Về tố tụng: Chị Vũ Thị A khởi kiện ly hôn anh Bùi Trọng V; nơi cư trú trước khi đi chấp hành án tại xã Văn Tố, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương. Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự; Tòa án nhân dân huyện Tứ Kỳ thụ lý, giải quyết là đúng thẩm quyền.

Trong quá trình giải quyết do anh Vĩ đang chấp hành án tại Trại giam nên không thể đến Tòa án làm việc được, anh Vĩ đã có lời khai trình bày quan điểm và xin vắng mặt nên Tòa án không tiến hành hòa giải được. Tại phiên tòa chị An, anh Vĩ đều đề nghị xét xử vắng mặt. Căn cứ khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự. Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt các đương sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Vũ Thị A và anh Bùi Trọng V kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Văn Tố, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương ngày 26/10/2011. Như vậy, quan hệ hôn nhân giữa chị An và anh Vĩ là hôn

nhân hợp pháp. Căn cứ lời khai của chị An, anh Vĩ, bà Huân biên bản xác minh tại địa phương, HĐXX xác định trong cuộc sống anh chị đã có mâu thuẫn, có thời gian dài sống ly thân. Nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, vợ chồng không tôn trọng nhau, không quan tâm đến nhau. Do vợ chồng mâu thuẫn nên anh chị không liên lạc gì với nhau, thời gian anh Vĩ đi chấp hành án ở trại giam chị An cũng không đến thăm anh và anh chị cũng không có biện pháp gì để cải thiện mối quan hệ vợ chồng. Từ những căn cứ trên Hội đồng xét xử xét thấy thực tế tình trạng hôn nhân giữa chị An và anh Vĩ đã mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, căn cứ các Điều 51, 56 Luật Hôn nhân và gia đình, xử cho chị An ly hôn anh Vĩ là phù hợp.

[3] Về con chung: Chị An và anh Vĩ có một con chung là Bùi Trọng Vinh, sinh ngày 07/02/2012. Khi ly hôn chị An đề nghị Tòa án giao con Bùi Trọng Vinh cho chị trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và chị tự nguyện không yêu cầu anh Vĩ phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng cho con. Anh Vĩ có quan điểm đề nghị Tòa án giải quyết theo nguyện vọng của con. Xét thấy: Cháu Vinh đang ở ổn định với chị An, nguyện vọng của cháu được ở với chị và hiện tại anh Vĩ đang đi chấp hành án không có nhà. Do vậy, HĐXX cần giao con chung Bùi Trọng Vinh cho chị An tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng, chấp nhận sự tự nguyện của chị An không yêu cầu anh Vĩ phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng cho con là phù hợp quy định tại Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình.

[4] Về tài sản chung: Chị An, anh Vĩ không yêu cầu giải quyết.

[5] Về án phí: Chị An khởi kiện xin ly hôn nên phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ vào các điều: 51, 56, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 147, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Vũ Thị A ly hôn anh Bùi Trọng V.
2. Về con chung: Giao cho chị Vũ Thị A trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là Bùi Quang V, sinh ngày 07/02/2012 cho đến khi con đủ 18 tuổi. Chấp nhận sự tự nguyện của chị An, không yêu cầu anh Vĩ phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng cho con.

Anh Bùi Trọng V có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

3. Về án phí: Chị Vũ Thị A phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự thẩm (Hôn nhân gia đình) được đối trừ số tiền chị đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0004802 ngày 19/02/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương. Chị An đã thực hiện xong nghĩa vụ án phí.

4. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày được giao bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết./.

***Nơi nhận:***

- VKSND huyện Tứ Kỳ;
- Các đương sự;
- UBND xã Văn Tố, huyện Tứ Kỳ, Hải Dương;
- Chi cục THADS huyện Tứ Kỳ;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đàm Nhân Trác**